

T, ngày 17 tháng 6 năm 2020

Số: 170/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 240/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T - sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trung Tùng A, sinh ngày 22/11/2017. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tùng A. Anh H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng, kể

từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất và công nợ:** Không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con - được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2017/0006601 ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài